

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Lâm Thái Hiệp và ông Lại Thiện Phong**

Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Nhã Trúc**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tốt, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DA B** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 01/01/1947 tại BL; Nơi cư trú: Ấp TB, xã NH, huyện HD, tỉnh BL; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông DA S (đã chết) và bà Thị M (đã chết); có vợ tên: Thị S, sinh năm 1951; có 06 người con: lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 03 tiền án: Vào ngày 03/4/1997 bị Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh ST xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong, được xóa án tích. Vào ngày 05/12/2005, bị Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong, được xóa án tích. Vào ngày 24/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL xử phạt 09 tháng tù, đã chấp hành xong, được xóa án tích; Tiền sự: Vào ngày 17/02/2012, bị Công an thị trấn ND xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính. Vào ngày 23/4/2021, bị Công an thị trấn ND xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính. Bị cáo DA B bị khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/12/2023 đến nay.

Bị hại:

1/. Ông Đỗ ThA H, sinh năm 1960

2/. Bà Quách Kim A, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: ấp TN, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

3/. Ông Trịnh Ngọc Th, sinh năm 1955

4/. Bà Dương Thị C, sinh năm 1955

Cùng địa chỉ: ấp N Ô, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

(Bị cáo có mặt, các bị hại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 04/8/2023, DA B, bỏ 02 cây kìm và 01 cây kéo vào bọc ny long mang theo, đi bộ từ nhà mình ở ấp TB, xã NH, huyện HD, tỉnh BL đến địa bàn thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến Cầu Lúng thuộc ấp Nội Ô, thị trấn ND, huyện HD, DA B thấy dưới sông nhà ông Trịnh Ngọc Th có một chiếc vỏ Composite đang đậu, không có khóa mà chỉ cột bằng sợi dây dù nên DA B đã tháo dây và bơi vỏ về hướng ấp TN, thị trấn ND, huyện HD. Khi bơi đi được khoảng 800m, DA B phát hiện dưới sông nhà ông Đỗ ThA H có đậu một chiếc xuồng Composite, bên trên có để một máy xăng nên nảy sinh ý định lấy xuồng máy để đi cho tiện. Lúc này, DA B bơi chiếc vỏ trộm được của ông Th cặp vào chiếc xuồng của ông H, sau đó mở sợi dây cột xuồng và xô xuồng của ông H ra khỏi bờ thì bị ông H phát hiện truy hô. Thấy ông H phát hiện nên DA B nhảy qua chiếc vỏ trộm của ông Th bơi đi, ông H đuổi theo bắt giữ và điện thoại trình báo Công an thị trấn ND đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 03 giờ 40 phút cùng ngày. Quá trình bắt quả tang thu giữ: 01 chiếc xuồng cắt lái composite màu xA, dài 5,2m; 01 máy xăng kiểu dáng nhãn hiệu Kawasaki 6.5 HP; 01 (một) chiếc vỏ Composite có chữ Ngọc Đức trên thân vỏ, dài 7,2m; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, phần tay cầm của kìm được bọc lớp nhựa màu đỏ - đen; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, phần tay cầm của kìm được bọc lớp nhựa màu xA – vàng (chỉ bọc một bên tay cầm); 01 (một) cây kéo bằng kim loại, phần tay cầm của cây kéo được bọc lớp nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/BKL – HĐĐGTS ngày 23/10/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện HD kết luận:

01 (một) chiếc xuồng Composite, màu xA, dài 5,2m, đã qua sử dụng có giá 1.633.000 đồng.

01 (một) cái máy xăng màu đen – xám, đã qua sử dụng (máy xăng có kiểu dáng máy nhãn hiệu Kawasaki 6.5HP) có giá trị 1.567.000 đồng.

01 (một) dàn cầu máy xăng đuôi tôm bằng kim loại, lắp máy có gắn chân vịt máy xăng loại ba cánh bằng kim loại, đã qua sử dụng có giá trị 383.000 đồng.

01 (một) chiếc vỏ lái Composite, màu xA, dài 7,2m, đã qua sử dụng có giá trị 1.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 5.383.000 đồng (*Năm triệu, ba trăm, tám mươi ba nghìn đồng*).

Trong quá trình điều tra bị cáo DA B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số: 05/CT – VKSHD ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HD truy tố bị cáo DA B tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo DA B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm o, s khoản 1 điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo DA B từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kim bằng kim loại, phần tay cầm của kim được bọc lớp nhựa màu đỏ - đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kim bằng kim loại, phần tay cầm của kim được bọc lớp nhựa màu xA – vàng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo bằng kim loại, phần tay cầm của cây kéo được bọc lớp nhựa màu đen (đã qua sử dụng)

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/3/2024)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo DA B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng những chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào 02 giờ ngày 04/8/2023, bị cáo DA B đi bộ đến ấp Nội Ô, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL lấy trộm một chiếc vỏ Composite dài 7,2m của ông Trịnh Ngọc Th, sau đó bị cáo DA B bơi chiếc vỏ lấy được đến

ấp Thống Nhất, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL tiếp tục lấy trộm một chiếc xuồng Composite dài 5,2m, bên trên có để một máy xăng, kiểu dáng máy nhãn hiệu Kawasaki 6.5HP thì bị ông H phát hiện bắt giữ và trình báo Công an thị trấn ND đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 03 giờ 40 phút cùng ngày. Qua định giá tài sản bị cáo DA B lấy trộm có tổng giá trị 5.383.000 đồng (*Năm triệu, ba trăm, tám mươi ba nghìn đồng*). Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Do đó cáo trạng số 05/CT – VKSHD ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HD truy tố bị cáo DA Đa phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản và biết được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bất chấp pháp luật để trộm cắp tài sản, hưởng thụ thành quả lao động của người khác bằng cách vi phạm pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo DA B trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đã trên 70 tuổi, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra, truy tố cũng như xét xử. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự được áp dụng cho bị cáo khi Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo B có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong và được xóa án tích và có 02 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính, đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn, sửa đổi nhưng bị cáo lại bất chấp, coi thường pháp luật tiếp tục lao vào con đường tội phạm, lấy trộm tài sản của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần có mức án tù nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, giáo dục cho bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[7] Trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[8] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây

kìm bằng kim loại, phần tay cầm của kìm được bọc lớp nhựa màu đỏ - đen (đã qua sử dụng và bị gỉ sét); 01 (một) cây kìm bằng kim loại, phần tay cầm của kìm được bọc lớp nhựa màu xA – vàng (đã qua sử dụng và bị gỉ sét); 01 (một) cây kéo bằng kim loại, phần tay cầm của cây kéo được bọc lớp nhựa màu đen (đã qua sử dụng và bị gỉ sét)

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/3/2024)

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: miễn toàn bộ án phí cho bị cáo DA B do là người cao tuổi và bị cáo có đơn xin miễn án phí.

[10] Chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/.Tuyên bố bị cáo DA B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm o, s khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo DA B 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2/.Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3/.Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kìm bằng kim loại, phần tay cầm của kìm được bọc lớp nhựa màu đỏ - đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kìm bằng kim loại, phần tay cầm của kìm được bọc lớp nhựa màu xA – vàng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây kéo bằng kim loại, phần tay cầm của cây kéo được bọc lớp nhựa màu đen (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/3/2024)

4/. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ cho bị cáo DA B.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;

- Sở Tư pháp tỉnh BL;
- VKSND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- CQ Điều tra huyện HD;
- Chi Cục THA.DS huyện HD;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu.

Trương Hồng Diễm